

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2022/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Bùi Đình T, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Khu phố N, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39 và các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đình T và chị Lê Thị H
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đình T và chị Lê Thị H;

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung cháu Bùi Thị Kim O,

sinh ngày 04/11/2003 và cháu Bùi Đình Đức A, sinh ngày 27/12/2013, nay ly hôn và thỏa thuận, anh T tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Kim O, chị H tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Đức A, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, thỏa thuận của vợ chồng phù hợp với nguyện vọng các con, phù hợp với thực tế vì từ vợ chồng ly thân năm 2017 cháu O ở với anh T, cháu A ở với chị H, phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án và phù hợp với quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

Về tài sản và nợ: Vợ chồng thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, anh T nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai số AA/2021/0006600 ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, hoàn trả lại cho anh T 150.000đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Đ-Đông Sơn
- Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ VA, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình Hợp**